

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐL
TỈNH BÌNH THUẬN**
Số: 35/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
ĐL, ngày 14 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2022/TLST-DS, ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Võ Văn T, sinh năm 1990; bà Dương Thị Thu C, sinh năm 1994; cùng nơi cư trú: Số nhà 22, đường Tà Lài, tổ 5, ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số nhà 09, đường Bào Tròn, tổ 1, thôn 8, xã ĐK, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Dương Thị Thu C*: Ông Võ Văn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số nhà 22, đường Tà Lài, tổ 5, ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Dương Thị Kim T, sinh năm 1994; nơi cư trú: đường Bùi Thị Xuân, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Kim P đồng ý trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 245.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

- Phương thức trả như sau:

+ Ngày 20/7/2022 bà Huỳnh Thị Kim P trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

+ Ngày 20/10/2022 bà Huỳnh Thị Kim P trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

+ Ngày 20/01/2023 bà Huỳnh Thị Kim P trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

+ Ngày 20/3/2023 bà Huỳnh Thị Kim P trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

+ Ngày 20/6/2023 bà Huỳnh Thị Kim P trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

+ Ngày 20/9/2023 bà Huỳnh Thị Kim P trả cho ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C số tiền 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thị Kim P chậm thực hiện nghĩa vụ, thì bà P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C đồng ý trả cho bà Huỳnh Thị Kim P giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 314 987 đứng tên Huỳnh Thị Kim P vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01018 QSDĐ/192 QĐ/UB-ĐL, ngày 22/10/1996 sau khi trả hết số tiền 245.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

- Về án phí:

+ Bà Huỳnh Thị Kim P phải nộp 6.125.000 đồng (*Sáu triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Võ Văn T, bà Dương Thị Thu C phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 6.375.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐL theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009340 ngày 19/4/2022. Hoàn trả lại cho ông T, bà C số tiền 6.225.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL;
- Chi cục THA.DS huyện ĐL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Trường